

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B2**

Năm học: **22-23**

Mã môn học/ Mô đun: **MH04226**

Học kỳ: **02**

Tên môn học/ Mô đun: **Tiếng anh**

Số tín chỉ: **4**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1					Hệ số 2					ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2253403021619	Trần Thị Quỳnh Anh	24/04/2007					7	6.0	6.0	6.0	0.0		0.0	0.0	1.9
2	2253403021621	Nguyễn Thị Liễu Đào	15/08/2007					5	6.0	5.0	5.0	6.0		6.6		6.1
3	2253403021624	Mustofa Saly Hah	20/10/2007					6	5.0	3.0	4.0	0.0		0.0	0.0	1.3
4	2253403021626	Lê Thị Hồng Lam	05/06/2007					8	8.0	8.0	6.0	6.0		5.0		5.8
5	2253403021627	Phan Vũ Luân	13/04/2007					7	7.0	8.0	8.0	9.0		8.0		8.0
6	2253403021628	Đào Văn Minh	26/02/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
7	2253403021629	Lê Ngọc Hồng Nga	13/12/2006					9	8.0	8.0	7.0	9.0		8.6		8.4
8	2253403021630	La Mỹ Nhân	31/03/2003					10	9.0	9.0	9.0	10.0		9.4		9.4
9	2253403021631	Nguyễn Thị Nhanh	21/09/2004					9	8.0	9.0	8.0	8.0		9.0		8.7
10	2253403021632	Vương Ngọc Yến Nhi	29/06/2007					6	6.0	6.0	5.0	5.0		7.2		6.5
11	2253403021633	Nguyễn An Ninh	26/08/2007					6	6.0	6.0	6.0	6.0		5.6		5.8
12	2253403021635	Nghiêm Tấn Phúc	28/11/2006					7	6.0	8.0	7.0	7.0		7.6		7.4
13	2253403021637	Đỗ Xuân Sanh	15/01/2004					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
14	2253403021639	Nguyễn Thị Kim Thanh	28/04/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2253403021640	Nguyễn Thị Kim Thoa	24/12/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
16	2253403021641	Trần Quốc Thông	17/03/2006					5	5.0	4.0	4.0	7.0		2.8		3.7
17	2253403021642	Lý Trần Minh Thư	22/08/2007					6	7.0	7.0	7.0	9.0		8.0		7.7
18	2253403021644	Mai Thị Cẩm Tiên	06/08/2006					6	5.0	6.0	6.0	6.0		6.6		6.3
19	2253403021645	Trần Minh Tiến	24/05/2007					6	7.0	5.0	5.0	5.0		2.4		3.7
20	2253403021647	Nguyễn Thị Ngọc Trân	06/01/2007					7	7.0	4.0	5.0	4.0		5.0		5.1
21	2253403021648	Trần Thị Huyền Trân	12/11/2007					6	6.0	8.0	7.0	8.0		8.0		7.6
22	2253403021649	Trương Thị Huyền Trân	19/05/2005					7	7.0	8.0	7.0	7.0		5.0		5.9
23	2253403021650	Đỗ Thị Tuyền	23/05/2007					6	6.0	6.0	6.0	6.0		5.0		5.4
24	2253403021651	Huỳnh Bảo Yến	20/09/2007					7	8.0	8.0	6.0	6.0		0.0		2.8
25	2253403021652	Nguyễn Hải Yến	10/09/2007					0	0.0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
26	2253403021653	Nguyễn Hoàng Long	06/09/2004					6	7.0	7.0	7.0	5.0		0.0		2.6

Châu Đốc, ngày 19 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Đỗ Thị Thùy Trang